

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 591/2023/HS-PT  
Ngày: 12-12-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Võ Ngọc Thông;

*Các Thẩm phán:* ông Phạm Văn Hợp;  
ông Phạm Ngọc Thái.

**- Thư ký phiên tòa:** bà Dương Thị Tuyết Trinh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** ông Quách Đức Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2023, tại Điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kết nối với Điểm cầu thành phần tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 607/2023/HS-PT ngày 09 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo Nguyễn Thành P, Nguyễn Thanh B về tội “Mua bán trái phép vật liệu nổ”.

Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2023/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

**- Bị cáo bị kháng nghị:**

1. Họ tên: Nguyễn Thành P, sinh ngày 02 tháng 5 năm 1981 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: thôn K, xã T, huyện G, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; có cha không xác định, có mẹ Nguyễn Thị T, sinh năm 1956; có vợ Trần Thị H, sinh năm 1984 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 18/10/2021, bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xử phạt 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép vật liệu nổ”. Bị cáo đã chấp hành 03 tháng 19 ngày (từ ngày 29/8/2018 đến ngày 18/12/2018); hiện đang hoãn chấp hành án. Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 19/12/2017, bị Công an huyện G, tỉnh Quảng Trị xử phạt hành chính 1.000.000 đồng, về hành vi đánh bạc trái phép.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2022 đến nay; bị cáo đang chấp hành án, có mặt.

2. Họ tên: Nguyễn Thanh B, sinh ngày 18 tháng 12 năm 1960 tại tỉnh Quảng Bình; nơi thường trú: thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị; nơi tạm trú: thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; có cha Nguyễn C, sinh năm 1929, có mẹ Nguyễn Thị T1, sinh năm 1935 (đã chết); có vợ Nguyễn Thúy A đã ly hôn và 02 con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1990. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2022 đến ngày 27/4/2023, sau đó chuyển biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”; bị cáo đang chấp hành án, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Nguyễn Thúy N, sinh năm 1986; địa chỉ: Khu phố C, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

+ Chị Trần Thị H, sinh năm 1984; địa chỉ: thôn K, xã T, huyện G, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/11/2022, khi đi tìm cây cảnh ở khu vực rừng tràm thuộc xã H, huyện H, Nguyễn Thành P gặp người đàn ông tên S (P có quen biết từ trước), người này nói vừa tìm được một quả bom, muốn gỡ lấy thuốc nổ bán cho P, P đồng ý. Sau đó, S chạy xe máy về nhà lấy dụng cụ. Khoảng 30 phút sau, S quay lại cùng một người đàn ông (không rõ lai lịch) mang theo dụng cụ tháo bom. P sử dụng búa, ve, đột mà S đem tới để tháo kíp nổ của quả bom, S và người đàn ông dùng búa gõ vào thân quả bom làm cho thuốc nổ rời ra. Sau đó, S lấy thuốc nổ bỏ vào bao nilon lồng vào bao gai màu xanh. P thoả thuận mua lại số thuốc nổ này với giá 05 triệu đồng và được S đồng ý. Vì không đem đủ tiền nên P hẹn S vài ngày nữa sẽ lên lấy và trả tiền. Khoảng 12 giờ ngày 23/11/2022, Nguyễn Thành P điều khiển xe mô tô YAMAHA NOVOU biển kiểm soát 38M1-029.69 lên lại khu vực rừng tràm thì gặp S. P đưa 05 triệu đồng cho S và nhờ đưa tới địa điểm cất giấu thuốc nổ. P cùng S chuyển bao thuốc nổ để lên xe mô tô của P.

Mua được thuốc nổ, P gọi điện thoại cho Nguyễn Thanh B thoả thuận mua bán số thuốc nổ trên với giá 400.000đ/kg. B hẹn P giao thuốc nổ tại khu vực huyện C. Nguyễn Thành P điều khiển xe mô tô chở bao thuốc nổ đi theo đường Quốc lộ 9 về hướng thành phố Đ. Khi đi tới Km27, Quốc lộ I, P gọi điện hỏi B đang ở đâu thì B nói đang ăn cháo cá tại quán G (K Quốc lộ I, thuộc xã C, huyện C) và rủ P vào quán ăn cùng. Ăn xong, P chuyển bao thuốc nổ từ xe của mình để

vào ghế sau bên phụ xe ô tô của B rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Khi B đang di chuyển theo hướng C đi Đ đến đoạn Km8+400 Quốc lộ I (*thuộc địa phận* thôn V, xã C, huyện C) thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang. Sau đó, Cơ quan điều tra tiến hành bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Thành P.

Tại Bản kết luận giám định số 1254/KL-KTHS ngày 29/11/2022 của Phòng K Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Chất rắn dạng cục, màu xám được niêm phong trong bao gai màu xanh gửi đến giám định có thành phần chính là thuốc nổ Trinitrotuluen (TNT) còn sử dụng được, có khối lượng **41,7kg**.

Vật chứng và tài sản bị thu giữ gồm:

- Thu giữ của Nguyễn Thanh B:

+ 01 xe ô tô hiệu MITSUBISHI ATTRAGE, màu xám, biển kiểm soát 74A-128.55, đã qua sử dụng;

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 024842;

+ 73.000.000 đồng tiền Ngân hàng N1;

+ 01 điện thoại di động bàn phím số nhãn hiệu Nokia, đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO, đã qua sử dụng.

- Thu giữ của Nguyễn Thành P:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A93, màu xám đen, bên trong có gắn thẻ sim số thuê bao: 0918.557.345, đã qua sử dụng;

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Nouvo, biển kiểm soát 38M1-026.96.

Số thuốc nổ hoàn lại sau giám định đã được tịch thu tiêu hủy theo quy định.

**Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2023/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã quyết định:**

**1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành P và Nguyễn Thanh B, phạm tội: “Mua bán trái phép vật liệu nổ”.**

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành P **07 (bảy)** năm tù; tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của Bản án HSPT số 415/2021/HSPT ngày 18/10/2021 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng là **04 (bốn)** năm **08 (tám)** tháng **11 (mười một)** ngày tù, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **11 (mười một)** năm **08 (tám)** tháng **11 (mười một)** ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/11/2022.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 305, điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38; Điều 65 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B **03 (ba)** năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **05 (năm)** năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh B cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp

với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

*\* Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:*

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, bàn phím số, model: TA-1235, số imei 1: 353163112254957, số imei 2: 353163113254956, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54, màu xanh, màn hình cảm ứng, kiểu máy: CPH2239, số imei 1: 865570054194432, số imei 2: 865570054194424, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A93, màu xám đen, màn hình cảm ứng, kiểu máy: CPH21219, số imei 1: 867397050250390, số imei 2: 867397050250382, bên trong máy có gắn 01 thẻ sim có số seri: 89840200011108884451, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy.

*\* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh B:*

- Số tiền Ngân hàng N1 73.000.000 đồng.

*\* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành P và chị Trần Thị H:*

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu sơn bạc nâu, biển kiểm soát 38M1-026.96, số khung: RLCN5P110BY402897, số máy: 5P11402903, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong xe.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002631 do Công an tỉnh H cấp ngày 16/10/2011, biển số đăng ký: 38M1-026.96.

*\* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh B và chị Nguyễn Thúy N:*

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, số loại: ATTRAGE, màu xám, biển kiểm soát 74A-128.55, số khung: A13AMH002880, số máy: 3A92UJT8883, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong xe.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 024842 do Công an tỉnh Q cấp ngày 05/11/2020, biển số đăng ký: 74A-128.55.

*(Số tiền 73.000.000 đồng Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Quảng Trị đã chuyển khoản vào tài khoản số 3949.0.1054172.00000 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị tại Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Trị theo Ủy nhiệm*

*chi số 01 ngày 28/07/2023 của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Quảng Trị. Các vật chứng còn lại hiện có tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/7/2023 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Quảng Trị và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị)*

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 19/10/2023 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng ban hành Quyết định kháng nghị số 26/QĐ-VC2 về phần xử lý vật chứng.

**Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay:**

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng nghị về phần xử lý vật chứng đối với các bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Thanh P1: chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu sơn bạc nâu, biển kiểm soát 38M1-026.96, số khung: RLCN5P110BY402897, số máy: 5P11402903, xe đã qua sử dụng là tài sản chung của hai vợ chồng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho gia đình để có phương tiện đi lại.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Thanh B: xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, số loại: ATTRAGE, màu xám, biển kiểm soát 74A-128.55, số khung: A13AMH002880, số máy: 3A92UJT8883, xe đã qua sử dụng là tài sản chung của bị cáo và con gái. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh bị cáo đã cao tuổi, kinh tế gia đình khó khăn, trả lại cho gia đình để có phương tiện kiếm sống và đi lại.

Ý kiến của người có quyền lợi liên quan Nguyễn Thúy N: thống nhất như ý kiến của bị cáo P1.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng:

Về nội dung: quyết định của Toà án cấp sơ thẩm đã tuyên trả chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38M1-02696 cho bị cáo Nguyễn Thành P và chị Trần Thị H và tuyên trả chiếc xe ô tô biển kiểm soát 74A-12855 cho bị cáo Nguyễn Thanh B và chị Nguyễn Thúy N là không đúng quy định của pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, sửa bản án sơ thẩm.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tố tụng: Quyết định kháng nghị trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Tại phiên toà vắng mặt người có quyền lợi liên quan chị Trần Thị H là vợ của bị cáo Nguyễn Thành P. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt của chị H không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Thành P và Nguyễn Thanh B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: ngày 23/11/2022, Nguyễn Thành P có hành vi bán 41,7kg thuốc nổ TNT cho Nguyễn Thanh B với giá 400.000 đồng/kg. Nguyễn Thanh B mua số thuốc nổ trên nhằm bán lại kiếm lời, khi đang trên đường chở thuốc nổ về nhà mình, đoạn Km8+400 Quốc lộ I thuộc địa phận thôn V, xã C, huyện C thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang. Tại bản kết luận giám định số 1254/KL-KTHS ngày 29/11/2022 của Phòng K Công an tỉnh Quảng Trị xác định: Chất rắn dạng cục, màu xám được niêm phong trong bao gai màu xanh gửi đến giám định có thành phần chính là thuốc nổ Trinitrotuluen (TNT) còn sử dụng được, có khối lượng 41,7kg. Vì vậy, các cơ quan tố tụng của tỉnh Quảng Trị truy tố và xét xử các bị cáo Nguyễn Thành P và Nguyễn Thanh B, về tội: “*Mua bán trái phép vật liệu nổ*” theo điểm a khoản 3 Điều 305 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đồng thời Toà án cấp sơ thẩm căn cứ vào nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã xử phạt bị cáo Nguyễn Thành P 07 năm tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo là có căn cứ.

[3] Tuy nhiên, về xử lý vật chứng Toà án cấp sơ thẩm nhận định cho rằng: đối với 01 xe mô tô Yamaha Nouvo là tài sản hình thành trong thời kỳ hôn nhân, tiền mua xe là tiền chung của vợ chồng nên xác định là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Nguyễn Thành P và chị Trần Thị H là vợ bị cáo P không biết việc chồng mình sử dụng xe để chở thuốc nổ, chiếc xe là phương tiện đi lại chính trong gia đình nên trả lại cho vợ chồng bị cáo P.

[4] Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Attrage là tài sản chung của bị cáo Nguyễn Thanh B và con gái Nguyễn Thúy N góp tiền mua chung. Chị N không biết việc bị cáo P sử dụng xe để chở thuốc nổ. Chiếc xe là phương tiện đi lại, sinh sống chính trong gia đình nên trả lại cho bị cáo B và chị N là không đúng quy định pháp luật, được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Trong trường hợp này, xác định bị cáo dùng tài sản chung của vợ chồng, hoặc tài sản chung với người khác làm công cụ, phương tiện phạm tội thì phải tịch thu toàn bộ công cụ, phương tiện phạm tội đó mà không phụ thuộc vào việc người đồng sở hữu có lỗi hay không trong việc để cho bị cáo sử dụng tài sản chung đó làm công cụ, phương tiện phạm tội. Nếu người vợ (chồng) hoặc người đồng sở hữu tài sản của bị cáo có tranh chấp về quyền sở hữu hoặc yêu cầu bồi thường một phần giá trị của tài sản chung mà bị cáo dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội thì giải quyết theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng nêu trên và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên toà là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận, sửa bản án hình sự sơ thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận Quyết định kháng nghị số 26/QĐ-VC2 ngày 19/10/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu sơn bạc nâu, Biển kiểm soát 38M1-026.96, số khung: RLCN5P110BY402897, số máy: 5P11402903, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong xe.

- 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002631 do Công an tỉnh H cấp ngày 16/10/2011, Biển số đăng ký: 38M1-026.96 của bị cáo Nguyễn Thành P và chị Trần Thị H.

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, số loại: ATTRAGE, màu xám, Biển kiểm soát 74A-128.55, số khung: A13AMH002880, số máy: 3A92UJT8883, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong xe.

- 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 024842 do Công an tỉnh Quảng Trị cấp ngày 05/11/2020, Biển số đăng ký: 74A-128.55 của bị cáo Nguyễn Thanh B và chị Nguyễn Thúy N.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Việc thi hành án được thực hiện theo Bản án hình sự sơ thẩm nêu trên.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Quảng Trị;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Cục THADS tỉnh Quảng Trị;
- Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Võ Ngọc Thông**